

CÔNG TY CỔ PHẦN ANI
ANI JOINT STOCKS COMPANY

Số/No.: 425/2026/CV-ANI

V/v: Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế trước và sau soát xét; chênh lệch so với báo cáo cùng kỳ năm trước

Regarding: Explanation of the difference in profit after tax before and after review, difference compared with the corresponding period of the previous year

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 08 năm 2026

Ho Chi Minh City, August 29, 2026

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

To: STATE SECURITIES COMMISSION OF VIETNAM

I. Chênh lệch lợi nhuận sau thuế trước và sau soát xét:

Công ty Cổ phần ANI (Mã CK: ANI) đã hoàn thành Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 (đã được soát xét). Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo tài chính hợp nhất trước và sau soát xét như sau:

ANI Joint Stocks Company (Stock Code: ANI) has completed its Interim Consolidated Financial Statements for the accounting period from January 1, 2026 to June 30, 2026 (reviewed). The profit after corporate income tax as presented in the Consolidated Financial Statements before and after review is as follows:

STT No.	Nội dung Subject	Trước soát xét/ Before review (VND)	Sau soát xét/ After review (VND)	Tăng/giảm Increase/decrease
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN / Profit after corporate income tax	(2.222.710.415)	(4.017.146.159)	(1.794.435.744)

Nguyên nhân chênh lệch / Reasons for the difference

Sau soát xét, lỗ sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo tài chính hợp nhất tăng 1.794.435.744 đồng, từ 2.222.710.415 đồng theo số liệu trước soát xét lên 4.017.146.159 đồng theo số liệu sau soát xét.

After the review, the loss after corporate income tax presented in the Consolidated Financial Statements increased by VND 1,794,435,744, from VND 2,222,710,415 before review to VND 4,017,146,159 after review.

Chênh lệch nêu trên chủ yếu do điều chỉnh doanh thu, theo đó không ghi nhận thuế tài nguyên nước, phí dịch vụ môi trường rừng và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước vào doanh thu, đồng thời thực hiện các bút toán điều chỉnh có liên quan theo kết quả soát xét. Các điều chỉnh này làm lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất giảm



1.794.435.744 đồng so với số liệu trước soát xét, tương ứng số lỗ sau thuế tăng cùng số tiền này.

The above difference mainly resulted from revenue adjustments, whereby water resource tax, forest environmental service fees and water resource exploitation rights fees were excluded from revenue, together with the related review adjustments. As a result, profit after tax presented in the Consolidated Financial Statements decreased by VND 1,794,435,744 compared with the pre-review figures, resulting in a corresponding increase in loss after tax.

II. Chênh lệch lợi nhuận so với báo cáo cùng kỳ năm trước:

1. Tại báo cáo riêng /At interim separate financial statements:

Công ty cổ phần ANI (Mã CK : ANI) đã hoàn thành báo cáo tài chính riêng giữa niên độ cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 (đã được soát xét). Chi tiêu lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên báo cáo tài chính riêng 6 tháng năm 2026 so với cùng kỳ năm 2025 như sau:

ANI Joint Stock Company (Stock code: ANI) has completed its reviewed separate interim financial statements for the accounting period from 1 January 2026 to 30 June 2026. Profit after corporate income tax reported in the separate financial statements for the first six months of 2026 compared with the same period in 2025 is as follows:

STT No.	Nội dung Subject	6 tháng năm 2025/ Six months of 2025 (VND)	6 tháng năm 2026/ Six months of 2026 (VND)	Tăng/giảm Increase/decrease
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN / Profit after corporate income tax	70.634.614.440	167.608.260.123	96.973.645.683

Nguyên nhân chênh lệch / Reasons for the difference

So với cùng kỳ năm 2025, lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo tài chính riêng tăng 96.973.645.683 đồng, tương ứng 137,29%.

Compared with the same period in 2025, profit after corporate income tax reported in the separate financial statements increased by VND 96,973,645,683, equivalent to 137.29%, in finance income .

Chênh lệch nêu trên chủ yếu do doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 1.256.453.170 đồng tương ứng 39,74%, doanh thu hoạt động tài tính tăng 93.452.931.973 đồng, tương ứng 114,06%.

The above difference was mainly attributable to an increase of VND 1,256,453,170, equivalent to 39.74%, in revenue from sales of goods and rendering of services, and an increase of VND 93,452,931,973, equivalent to 114.06%, in finance income.

2. Tại báo cáo hợp nhất / At interim consolidated financial statements:

Công ty cổ phần ANI (Mã CK : ANI) đã hoàn thành báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 (đã được soát xét). Chi tiêu lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng năm 2026 so với cùng kỳ năm 2025 như sau:

ANI Joint Stock Company (Stock code: ANI) has completed its reviewed consolidated interim financial statements for the six-month period from 1 January 2026 to 30 June 2026. Profit after corporate income tax reported in the consolidated financial statements for the first six months of 2026, compared with the corresponding period in 2025, is as follows:

STT No.	Nội dung Subject	6 tháng năm 2025/Six months of 2025 (VND)	6 tháng năm 2026/ Six months of 2026 (VND)	Tăng/giảm Increase/decrease
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN / Profit after corporate income tax	4.160.415.232	(4.017.146.159)	(8.177.561.391)

Nguyên nhân chênh lệch / Reasons for the difference

So với cùng kỳ năm 2025, lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo tài chính hợp nhất giảm 8.177.561.391 đồng, tương ứng 196,56%.

Compared with the corresponding period in 2025, profit after corporate income tax reported in the consolidated financial statements decreased by VND 8,177,561,391, equivalent to 196.56%.

Chênh lệch nêu trên chủ yếu do chi phí tài chính tăng 25.228.892.478 đồng tương ứng 30,25%.

The above decrease was mainly attributable to an increase in finance costs of VND 25,228,892,478, equivalent to 30.25%.

Trân trọng! / Best regards!

Nơi nhận | Recipients:

- Như Kính gửi | As addressed above;
- Lưu ANI | Filed at ANI.

TỔNG GIÁM ĐỐC
GENERAL DIRECTOR

CÔNG TY CỔ PHẦN ANI

Đặng Tất Thành

